
THỎA THUẬN HỢP TÁC
VỀ NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN NGÀNH PHỤ PHẨM TÔM
TẠI VIỆT NAM

Giữa

(1) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM FOOD

và

(2) TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG



Thỏa Thuận Hợp Tác (“*Thỏa Thuận*”) này được lập và ký vào ngày 8 tháng 3 năm 2019 bởi và giữa các bên sau đây:

(1) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM FOOD

Địa chỉ : Khu công nghiệp Hòa Trung, Ấp Hòa Trung, Xã Lương Thế Trân, Huyện
Cái Nước, Tỉnh Cà Mau

Điện thoại : (0290) 356 0535

Fax: (0290) 358 0610

Đại diện : Bà **Lê Thúy Hương**

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị

(Sau đây gọi tắt là “*VNF*”)

(2) TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Địa chỉ : Số 02 Nguyễn Đình Chiểu, Nha Trang, Khánh Hòa.

Điện thoại : (0258) 383 1149

Fax: (0258) 383 1147

Đại diện : Ông **Trang Sĩ Trung**

Chức vụ: Hiệu trưởng

(Sau đây gọi tắt là “*NTU*”)

(1) và (2) sau đây được gọi chung là *Các Bên* và gọi riêng là *Bên*.

Các Bên thống nhất ký kết Thỏa Thuận này với các nội dung chính như sau:

I. MỤC TIÊU HỢP TÁC

Dựa trên nền tảng cơ bản của mỗi Bên về kiến thức, kinh nghiệm và năng lực, Các Bên thống nhất cùng phối hợp trên tinh thần tự nguyện; thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ; đoàn kết, tôn trọng, hỗ trợ lẫn nhau; đảm bảo tính hiệu quả và thiết thực; vì mục tiêu chung phát triển ngành phụ phẩm tôm trở thành một trong những ngành công nghiệp mũi nhọn của quốc gia, góp phần phát triển bền vững chuỗi ngành tôm theo định hướng của Chính Phủ.

II. NỘI DUNG HỢP TÁC

1. Hợp tác trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học:

Các Bên sẽ cùng hợp tác thành lập Viện nghiên cứu và phát triển ngành phụ phẩm tôm với sự hỗ trợ về mặt định hướng chiến lược của Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ (SATI) trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam. Cơ cấu tổ chức quản lý/điều hành cũng như toàn bộ các chi phí đầu tư hạ tầng và chi phí duy trì hoạt động của Viện do VNF đảm nhiệm. Về phía NTU sẽ chịu trách nhiệm trong việc cung cấp nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao cho Viện nghiên cứu.

2. Hợp tác tham gia và thực hiện các đề tài/dự án khoa học công nghệ:

Bao gồm các dự án sau:

- + Dự án “*Hoàn thiện và làm chủ quy trình công nghệ sinh học xử lý phụ phẩm tôm theo hướng tiếp cận không-chất-thải với công suất đầu vào 100 tấn/ngày, đạt hiệu suất thu hồi tăng từ 50% đến tối thiểu 80% phục vụ ngành dứa phẩm, thực phẩm và nông nghiệp*” thuộc dự án “*Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo thông qua Nghiên cứu, Khoa học và Công nghệ*” (Dự án FIRST) theo Quyết định số 331/QĐ-BKHCN ngày 13/02/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ;
- + Dự án “*Hoàn thiện công nghệ và hệ thống thiết bị sản xuất chitosan từ phụ phẩm tôm quy mô công nghiệp*” đã được Bộ Khoa học và Công nghệ xét giao trực tiếp cho VNF thực hiện theo Quyết định số 1262/QĐ-BKHCN ngày 14/05/2018;
- + Dự án “*Hoàn thiện công nghệ sản xuất một số sản phẩm giá trị gia tăng từ phụ phẩm tôm nước lợ*” thuộc Nội dung 4 – Sản xuất một số sản phẩm giá trị gia tăng từ phụ liệu chế biến và vỏ tôm nước lợ trong Nội dung khoa học và công nghệ phát triển



sản phẩm quốc gia của Đề án khung phát triển sản phẩm quốc gia “Tôm nước lợ (gồm: Tôm sú và Tôm thẻ chân trắng)” theo Quyết định số 4184/QĐ-BNN-TCTS ngày 18/10/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ Và một số các dự án khác.

3. Hợp tác trong lĩnh vực đào tạo và phát triển nguồn nhân lực:

Nhằm mục đích tìm kiếm, ươm tạo và phát triển nguồn nhân lực có trình độ cho ngành phụ phẩm tôm tại Việt Nam, Các Bên thống nhất triển khai thực hiện các công việc cụ thể như sau:

+ VNF cam kết cấp học bổng cho các đối tượng sinh viên đã tốt nghiệp và/hoặc đang theo học tại NTU với hạn mức kinh phí 3.000.000.000 (Ba tỷ) đồng. Ngoài ra, VNF sẽ hỗ trợ NTU kinh phí trang bị/lắp đặt thêm các máy móc thiết bị phòng thí nghiệm từ 5.000.000.000 (Năm tỷ) đồng đến 10.000.000.000 (Mười tỷ) đồng.

+ Hằng năm VNF sẽ tổ chức các đợt tiếp nhận sinh viên/nghiên cứu sinh theo danh sách đề cử của NTU để thực tập/nghiên cứu tại các Nhà máy của VNF. Kinh phí do VNF hỗ trợ là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng/người, tối đa 6 người/năm.

+ Về phía NTU, bằng kinh phí của Trường, sẽ tổ chức các khoá đào tạo nâng cao về nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ nhân viên của VNF tại các cơ sở, viện, phòng thí nghiệm, v.v... thuộc NTU với số lượng dự kiến 12 người/năm. Chi phí đi lại, ăn, ở trong quá trình đào tạo do VNF hỗ trợ.

4. Phổ biến việc ứng dụng các kết quả khoa học kỹ thuật trong sản xuất:

Các Bên sẽ phối hợp để tổ chức các buổi hội thảo chuyên đề về tiềm năng phát triển của ngành phụ phẩm tôm, nhằm phổ biến rộng rãi việc ứng dụng các kết quả khoa học kỹ thuật trong sản xuất, xử lý chế biến phụ phẩm theo công nghệ sinh học và định hướng không chất thải.

5. Hợp tác mở rộng mối quan hệ quốc tế với các nước phát triển:

Các Bên sẽ trao đổi thông tin và cùng tham dự các buổi hội thảo quốc tế về lĩnh vực phụ phẩm. Qua đó tiếp cận với công nghệ và dây chuyền sản xuất của các đối tác nước ngoài, tìm hiểu về nguyên lý để đưa vào ứng dụng trong sản xuất. Kinh phí cho các chuyến công tác nước ngoài do VNF chi trả, dự kiến vào khoảng 200.000.000 (Hai trăm triệu) đồng/đoàn, tùy theo khoảng cách địa lý của quốc gia nơi đến.

III. HIỆU LỰC VÀ CAM KẾT CHUNG


Thỏa Thuận này có giá trị ràng buộc đối với Các Bên, được xem và hiểu như là một bộ phận không thể tách rời với Hợp Đồng, Phụ Lục hoặc Thỏa Thuận khác ... mà Các Bên sẽ ký kết. Bản Thỏa Thuận này có hiệu lực 5 (năm) năm kể từ ngày ký và được tự động gia hạn thêm từng năm một nếu các bên không có ý kiến khác bằng văn bản.

Bản Thỏa Thuận này được lập thành 4 (bốn) bản tiếng Việt có nội dung và giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản để lưu và thực hiện.

Các Bên đã đọc, đồng ý và ký xác nhận đối với các nội dung của Bản Thỏa Thuận.

**Công ty CP Việt Nam Food**
(VNF)

Bà Lê Thúy Hương
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

**Trường Đại học Nha Trang**
(NTU)

RGS TS. Trang Sĩ Trung
Hiệu trưởng